

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. TRẮC NGHIỆM: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Cho $52\text{ kg } 2\text{ g} = \dots\dots\text{ g}$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 522 B. 520 C. 52002 D. 52020

Câu 2. Cho biểu thức $124 \times 25 - 25 \times 24$. Giá trị của biểu thức là:

- A. 25000 B. 1240 C. 250 D. 2500

Câu 3: Giá trị của biểu thức: $(m + n) \times p$ với $m = 30$; $n = 40$; $p = 8$ là:

- A. 350 B. 78 C. 560 D. 56

Câu 4: Phát biểu nào sau đây là đúng:

- A. Góc nhọn lớn hơn góc vuông. B. Góc bẹt nhỏ hơn góc tù.
C. Góc tù lớn hơn góc vuông. D. Góc nhọn lớn hơn góc tù.

Câu 5: Cho số: 5....1. Chữ số cần điền vào chỗ chấm để được số chia hết cho 9 là:

- A. 2 B. 4 C. 1 D. 3

Câu 6: Số vừa chia hết cho 3 vừa chia hết cho 5 là:

- A. 6800 B. 571 C. 940 D. 2685

Câu 7. Trung bình cộng của 2 số là 130. Số bé kém số lớn là 90 đơn vị. Như vậy số lớn là:

- A.175 B. 260 C. 350 D. 75

Câu 8. Một khu đất hình chữ nhật có nửa chu vi là 230m, chiều rộng kém chiều dài 50m. Diện tích khu đất hình chữ nhật đó là:

- A. 12600 m^2 B. 280m^2 C. 180m^2 D. 3600 m^2

Câu 9. Hai đội công nhân cùng đào một con đường dài 900 m, đội thứ nhất đào ít hơn đội thứ hai 164 m. Hỏi mỗi đội đào được bao nhiêu mét đường?

- A. 204 m và 368 m B. 532 m và 696 m
C. 386 m và 523 m D. 368 m và 532 m

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

125 x 43

305 x 400

5800 : 25

200 946 : 234

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

- a) 1897 là thế kỷ XX. ☐
- b) Một ngày, 6 giờ = 26 giờ. ☐
- c) 74 phút = 1 giờ 14 phút. ☐
- d) 1/5 thế kỷ = 25 năm ☐

Câu 3: Tính giá trị biểu thức: $30200 : 100 + 365 \times 102$

.....

.....

.....

Câu 4: Một đội ô tô chuyên thực phẩm vào thành phố, trong đó 5 ô tô đi đầu, mỗi ô tô chuyên được 36 tạ và ô tô cuối cùng chuyên được 42 tạ. Hỏi trung bình mỗi ô tô chuyên được bao nhiêu tạ thực phẩm?

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5: Tìm một số, biết số đó chia cho 35 thì được thương là 126 và số dư là số lớn nhất có thể trong phép chia đó.

.....

.....

.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. TRẮC NGHIỆM: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Số vừa chia hết cho 2, 3 và 5 là:

- A. 4360 B. 5620 C. 6720 D. 4520

Câu 2: Cho $3 \text{ m}^2 5 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 35 B. 305 C. 3005 D. 30005

Câu 3: Cho 3 giờ 5 phút = $\dots\dots\dots$ phút. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 25 B. 305 C. 8 D. 185

Câu 4: Thương của phép chia $37639 : 53$ là số có mấy chữ số?

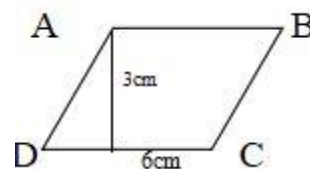
- A. 1 chữ số B. 2 chữ số C. 3 chữ số D. 4 chữ số

Câu 5: Chọn phát biểu đúng.

- A. Hình bình hành là hình có 4 cạnh bằng nhau.
B. Hình bình hành là hình có hai cặp cạnh đối song song và bằng nhau.
C. Hình bình hành là hình có một cặp cạnh song song.
D. Hình bình hành là hình có 4 góc bằng nhau.

Câu 6: Diện tích hình bình hành ABCD là:

- A. 9 cm^2 B. 3 cm^2
C. 18 cm^2 D. 36 cm^2



Câu 7: Giá trị của biểu thức: $8456 - 234 \times 32$ là:

- A. 263 104 B. 18 528 C. 968 D. 15 994

Câu 8: Một đoàn xe chở gạo vào thành phố trong đó 3 xe đi đầu chở được 150 tạ gạo, 2 xe đi sau mỗi xe chở được 70 tạ gạo. Vậy trung bình mỗi xe chở được số tạ gạo là :

- A. 145 kg B. 44 tạ C. 118 kg D. 58 tạ

Câu 9: Một công viên hình chữ nhật có chu vi là 1080 m. Chiều dài hơn chiều rộng 120 m. Diện tích công viên đó là:

- A. 288 000 m² B. 69 300 m² C. 288 000 m² D. 69 300 m²

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính

$$402 \times 286$$

$$970 \times 502$$

$$59980 : 295$$

$$45088 : 203$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

a) Số 2562 chia hết cho 3 và 2.

☐

b) Số có số tận cùng bằng 0 và 5 thì chia hết cho 5.

☐

c) Số nào chia hết cho 9 thì chia hết cho 3.

☐

d) Số nào chia hết cho 3 thì có số tận cùng là 0.

☐

Câu 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

$$6 \text{ km}^2 2 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$$

$$25 \text{ m}^2 3 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$$

$$408 \text{ cm}^2 = \dots \text{ dm}^2 \dots \text{ cm}^2.$$

$$14700 \text{ cm}^2 = \dots\dots \text{ m}^2 \dots \text{ dm}^2.$$

Câu 4. Một cửa hàng tuần đầu bán được 319 m vải, tuần sau bán được nhiều hơn tuần đầu 76m. Hỏi trong hai tuần đó, trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải, biết rằng cửa hàng mở cửa tất cả các ngày trong tuần?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

I. TRẮC NGHIỆM: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Có 5 tấm vải, chia đều cho 8 thợ may quần áo. Mỗi thợ may nhận được số phần của tấm vải là:

- A. $\frac{8}{5}$ tấm vải B. $\frac{5}{8}$ tấm vải C. $\frac{5}{13}$ tấm vải D. $\frac{8}{13}$ tấm vải

Câu 2.

a) Cho phép chia $23 : 48$. Thương của phép chia đó dưới dạng phân số là:

- A. $\frac{48}{23}$ B. $\frac{23}{48}$ C. $\frac{23}{71}$ D. $\frac{48}{71}$

b) Cho phép chia $45 : 9$. Thương của phép chia đó dưới dạng số tự nhiên là:

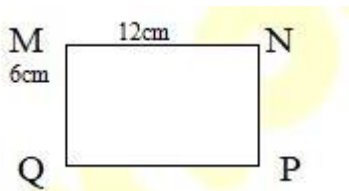
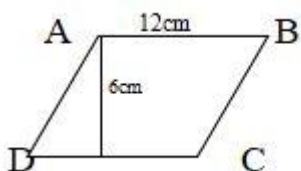
- A. $45 : 9 = \frac{45}{9} = 12$ B. $45 : 9 = \frac{54}{9} = 6$ C. $45 : 9 = \frac{45}{9} = 5$

Câu 3.

a) Phân số lớn hơn 1 là : A. $\frac{8}{5}$ B. $\frac{5}{5}$ C. $\frac{3}{5}$

b) Phân số bé hơn 1 là : A. $\frac{7}{7}$ B. $\frac{9}{5}$ C. $\frac{8}{15}$

Câu 4: Cho hai hình vẽ dưới đây. Chọn câu trả lời đúng.



- A. Diện tích hình chữ nhật MNPQ bằng diện tích hình thoi ABCD.
 B. Diện tích hình chữ nhật MNPQ nhỏ hơn diện tích hình thoi ABCD.
 C. Diện tích hình thoi ABCD nhỏ hơn diện tích hình chữ nhật MNPQ.
 D. Diện tích hình chữ nhật MNPQ gấp hai lần diện tích hình thoi ABCD.

Câu 5: Năm 1938 kỉ niệm 1000 năm Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng. Vậy năm Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán thuộc thế kỉ:

- A. XIX B. X C. IX D. XX

Câu 6: Cho: $x : 567 = 345$ (dư 28). Giá trị của x là:

- A. 195 643 B. 195 634 C. 195 615 D. 940

Câu 7: Một trường tiểu học có 40 lớp, trung bình mỗi lớp có 42 học sinh. Số học sinh nam nhiều hơn số học sinh nữ là 30 em. Vậy số học sinh nam của trường đó là:

- A. 36 học sinh B. 825 học sinh C. 855 học sinh D. 72 học sinh

Câu 8: Một hình bình hành có độ dài đáy là 46 cm, chiều cao gấp 2 lần độ dài đáy. Vậy diện tích hình bình hành đó là:

- A. 92 cm^2 B. 92 cm C. 4232 cm D. 4232 cm^2

Câu 9: Trường tổ chức cho 735 học sinh đi tham quan. Hỏi phải có ít nhất bao nhiêu xe để chở hết số học sinh đó đến nơi tham quan, biết rằng một xe ô tô chở được 45 em (không kể tài xế).

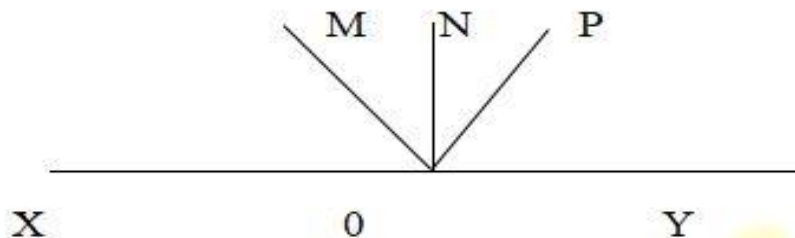
- A. 15 xe B. 16 xe C. 17 xe D. 18 xe

Câu 10: Cho hình bình hành có diện tích là 312 m^2 , độ dài đáy là 24 m. Chiều cao hình bình hành đó là:

- A. 17m B. 30m C. 37m D. 13m

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Đọc tên các góc vuông, nhọn, bẹt, tù có trong hình sau :



Các góc vuông là:

.....

.....
Các góc nhọn là:

.....
.....
Các góc bẹt là:

Các góc tù là:
.....

Câu 2: Cho các chữ số: 9; 0; 5; 2

a) Viết tất cả các chữ số có 4 chữ số mà mỗi chữ số chỉ xuất hiện 1 lần ở mỗi số

b) Trong các số vừa viết số nào chia hết cho 2; số nào chia hết cho 5; số nào chia hết cho cả 2 và 5?

.....
.....
.....
Câu 3: Để lát một căn phòng hình chữ nhật người ta đã dùng 2100 viên gạch hình vuông có cạnh là 20 cm. Tính diện tích căn phòng bằng mét vuông.

.....
.....
.....
Câu 4: Tuấn có số bi nhiều hơn 40 viên và ít hơn 54 viên. Biết rằng nếu Tuấn lấy số bi đó chia đều cho 5 bạn hoặc chia đều cho 2 bạn thì cũng vừa hết. Hỏi Tuấn có bao nhiêu viên bi?

Câu 5: Tính nhanh:

a) $137 \times 7 + 137 \times 93$

$$137 \times 7 + 137 \times 92 + 137$$

b) $428 \times 102 - 428 \times 2$

$$428 \times 103 - 428 \times 2 - 428$$

.....

.....

.....

.....

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

SỰ SẼ CHIA BÌNH DỊ

“Đôi khi một cử chỉ nhỏ của bạn cũng có thể làm thay đổi

Hoặc tạo nên sự khác biệt cho cuộc sống của người khác.”

Tôi đứng xếp hàng ở bưu điện để mua tem gửi thư. Ngay sau tôi là một người phụ nữ với hai đứa con còn rất nhỏ. Hai đứa nhỏ khóc lóc, không chịu đứng yên trong hàng. Bà mẹ trông cũng mệt mỏi và nhếch nhác như mấy đứa trẻ. Thấy thế, tôi liền nhường chỗ của tôi cho bà. Bà cảm ơn tôi rồi vội vã bước lên.

Nhưng đến lượt tôi thì bưu điện đóng cửa. Khi đó tôi cảm thấy thực sự rất bức mình và hối hận vì đã nhường chỗ cho người khác. Chợt người phụ nữ quay sang tôi nói: “Tôi cảm thấy rất ái ngại! Chỉ vì nhường chỗ cho tôi mà cô lại gặp khó khăn như vậy. Cô biết không, nếu hôm nay tôi không gửi phiếu thanh toán tiền gas, thì công ti điện và gas sẽ cắt hết nguồn sưởi ấm của gia đình tôi.”

Tôi sửng người, không ngờ rằng chỉ đơn giản bằng một hành động nhường chỗ của mình, tôi đã giúp người phụ nữ ấy và hai đứa trẻ qua được một đêm giá rét. Tôi rời khỏi bưu điện với niềm vui trong lòng. Tôi không còn có cảm giác khó chịu khi nghĩ đến việc lại phải lái xe đến bưu điện, tìm chỗ đậu xe và đứng xếp hàng nữa mà thay vào đó là cảm giác thanh thản, phần chấn.

Kể từ ngày hôm đó, tôi cảm nhận được sự quan tâm của mình đến mọi người có giá trị như thế nào. Tôi bắt đầu biết quên mình đi và biết chia sẻ với người khác vì tôi nhận ra đôi khi chỉ một cử chỉ nhỏ, bình dị của mình cũng có thể làm ấm lòng, làm thay đổi hoặc tạo nên sự khác biệt và ý nghĩa cho cuộc sống của một người khác.

Sưu tầm

I. Đọc tiếng: Em hãy đọc 3 lần bài “Sự sẻ chia bình dị”.

II. Đọc hiểu: Em hãy chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Vì sao nhân vật “tôi” trong câu chuyện lại nhường chỗ xếp hàng cho mẹ con người phụ nữ đứng sau?

- Vì thấy mình chưa vội lắm.
- Vì người phụ nữ trình bày lý do của mình và xin được nhường chỗ.
- Vì thấy hoàn cảnh của mẹ con người phụ nữ thật đáng thương.

Câu 2: Sau khi nhường chỗ, vì sao nhân vật “tôi” lại cảm thấy bức mình và hối hận?

- a. Vì thấy mẹ con họ không cảm ơn mình.
- b. Vì thấy mãi không đến lượt mình.
- c. Vì bưu điện chỉ làm việc đến mẹ con người phụ nữ là họ đóng cửa.

Câu 3: Việc gì xảy ra khiến nhân vật “tôi” lại rời khỏi bưu điện với “niềm vui trong lòng”?

- a. Vì biết rằng việc làm của mình đã giúp cho một gia đình tránh được một đêm đông giá rét.
- b. Vì đã mua được tem thư.
- c. Vì đã không phải quay lại bưu điện vào ngày hôm sau.

Câu 4: Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- a. Cần phải biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác.
- b. Muốn được người khác quan tâm, cần phải biết quan tâm giúp đỡ người khác.
- c. Giúp đỡ người khác sẽ được trả ơn.

Câu 5: Dấu hai chấm trong đoạn văn sau có tác dụng gì ?

Chợt người phụ nữ quay sang tôi nói: “Tôi cảm thấy rất ái ngại! Chỉ vì nhường chỗ cho tôi mà cô lại gặp khó khăn như vậy. Cô biết không, nếu hôm nay tôi không gửi phiếu thanh toán tiền gas, thì công ti điện và gas sẽ cắt hết nguồn sưởi ấm của gia đình tôi.”

- a. Báo hiệu bộ phận đứng sau dấu hai chấm là lời nói trực tiếp của nhân vật.
- b. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau dấu hai chấm là lời giải thích cho bộ phận đứng trước nó.
- c. Cả hai ý trên.

Câu 6: Nhóm nào sau đây toàn từ láy?

- a. đường đua, tiếp tục, khắp khiêng, bèn bĩ, cuối cùng, lo lắng.
- b. lầy bầy, khắp khiêng, rạng rỡ, âu yếm, đám đông, khó khăn, đau đớn.
- c. khắp khiêng, rạng rỡ, bèn bĩ, lo lắng, lú lo, đau đớn.

Câu 7: Cho đoạn văn:

Nhiều người vẫn nghĩ loài cây bao báp kì diệu chỉ có ở châu Phi. Nhưng thực ra tại châu lục đen chỉ có duy nhất một loài bao báp. Còn trên đảo Ma-đa-ga-xca ở Ấn Độ Dương có tới tận bảy loài. Một loài trong số đó còn được trồng thành đồn điền, vì từ hạt của nó có thể chế được loại bơ rất ngon và bổ dưỡng.

Trong đoạn văn trên có mấy danh từ riêng:

- a. 1 b. 2 c. 3

Câu 8: Câu nào dưới đây thuộc kiểu câu kể Ai làm gì?

- a. Một hôm, trời trong xanh, gió mát rượi.
b. Bác Mèo nằm ngủ lim dim trên hè.
c. Độ này bác có mạnh giỏi không?

Câu 9: Dòng nào dưới đây chỉ từ ghép mang ý nghĩa tổng hợp:

- a. xe cộ, xe đạp, rừng núi, hoa huệ, tươi vui
b. xe đạp, xe máy, con cừu, học gạo
c. nhà cửa, tươi vui, rừng núi, xe cộ

Câu 10: Câu văn “Mặt trời cuối thu chọc thủng màn sương từ từ nhô lên ngàn cây trên dãy núi đồi lệt xệt.” có mấy động từ?

- a. Một động từ b. Hai động từ c. Ba động từ

III. Tập làm văn: Em hãy viết vào vở đoạn văn ngắn từ 7 đến 10 câu kể về việc em đã chia sẻ điều gì đó với người xung quanh.

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

NẾU ƯỚC MƠ ĐỦ LỚN

Tôi chú ý đến cô bé ấy khi thấy cô rất ham mê bóng rổ. Có lần, hai bác cháu nói chuyện, cô bé bảo: “Cháu muốn vào đại học. Nhưng cháu chỉ có thể theo học nếu có học bổng. Cháu nghĩ chơi bóng thật xuất sắc, sẽ nhận được học bổng. Ba cháu bảo nếu ước mơ đủ lớn, những chuyện khác chỉ là chuyện nhỏ.”

Một hôm, thấy cô bé buồn, tôi hỏi, cô trả lời:

- Các huấn luyện viên bảo cháu hơi thấp, không thể chơi cho đội hạng nhất. Như vậy thì nói gì đến học bổng được nữa!

- Ý ba cháu thế nào?

- Ba cháu bảo: “Các huấn luyện viên sai bét, vì họ không hiểu được sức mạnh của ước mơ. Nếu con thực sự muốn thì không có gì ngăn cản con, ngoại trừ một điều – thái độ của chính mình!”

Năm cuối bậc phổ thông, đội bóng của cô giành giải vô địch toàn quốc, cô được cấp học bổng vào đại học. Vừa vào trường, cô nhận được tin dữ: ba bị ung thư.

Trước khi qua đời, ông nắm lấy bàn tay cô, gắng sức nói: “Tiếp tục ước mơ con nhé! Đừng để ước mơ của con chết theo ba.”

Những năm tiếp theo quả khó khăn đối với cô. Nhưng cô đã hoàn tất chương trình đại học một cách xuất sắc. Bởi vì mỗi khi muốn bỏ cuộc, cô lại nhớ lời ba: “Nếu ước mơ đủ lớn, con có thể làm được mọi việc”. Và tôi nghe cô nói với bạn bè: “Nếu ước mơ đủ lớn, những điều còn lại chỉ là chuyện nhỏ.”

Theo Quà tặng cuộc sống

I. Đọc tiếng: Em hãy đọc 3 lần bài “Nếu ước mơ đủ lớn”.

II. Đọc hiểu: Em hãy chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

Câu 1. Cô bé buồn phiền vì điều gì?

- A. Không đủ chiều cao để chơi cho đội bóng rổ hạng nhất.
- B. Không đủ tiền để tham gia khóa huấn luyện của đội bóng quốc gia.
- C. Không có học bổng để theo học đại học.

D. Các huấn luyện viên không nhận vào đội bóng rổ của trường.

Câu 2. Câu nói “Đừng để ước mơ của con chết theo ba.” Ý nói điều gì?

A. Đừng ước mơ như ba.

B. Đừng chết theo ba!

B. Đừng ước mơ!

D. Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ!

Câu 3. Nhờ biết ước mơ, cô bé trong câu chuyện đạt được điều gì?

A. Đội bóng rổ của cô giành giải vô địch toàn quốc, cô được cấp học bổng và hoàn tất chương trình đại học một cách xuất sắc.

B. Đội bóng rổ của cô giành giải vô địch toàn quốc và được đi thi đấu quốc tế.

C. Cô nhận được học bổng toàn phần vào một trường đại học danh tiếng.

D. Đội bóng của cô giành giải vô địch toàn quốc, cô được cấp học bổng vào trường đại học và được một chuyến du lịch Châu Âu.

Câu 4:

a) Gạch chân từ láy trong câu sau: *"Đó chính là tiếng ngân nga thánh thót của chúng tôi."*

b) Gạch chân tính từ trong câu sau: *"Rạng đông, mặt trời tỏa những tia nắng ấm áp và dịu dàng xuống muôn vật."*

Câu 5: Câu “Trên mặt biển, những chú chim hải âu đang chao liệng với đôi cánh óng ánh như bạc dưới ánh nắng mặt trời.” thuộc kiểu câu:.....

Câu 6: Xác định chủ ngữ và vị ngữ trong câu sau:

a. Việc học quả là khó khăn, vất vả.

b. Sáng sớm, bà con trong các thôn đã nườm nượp đổ ra đồng.

c. Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng, trò chuyện đến sáng.

d. Ở biển, lúc mặt trời mọc, phong cảnh thật nên thơ.

e. Mùa thu, trời xanh và cao dần lên.

f. Trên đỉnh cột cao chót vót, lá cờ đang phấp phật tung bay.

g. Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.

Hoa, gió và sương quyết định đi hỏi bác gác rừng.

Câu 7: Điền chủ ngữ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu sau:

- a)..... mãi mê ấp trứng, quên cả ăn, chỉ mong ngày trứng nở thành con.
- b)hót ríu rít trên cành xoan, như cũng muốn đi học cùng chúng em.
- c) Trong chuồng,kêu “chiêm chiếp”,kêu “ cục tác”,thì cất tiếng gáy vang.

Câu 8:

- a) Viết 2 từ láy là tính từ có âm đầu là r:
- b) Viết 2 từ láy là động từ có âm đầu là gi:
- c) Viết 2 từ láy là tính từ có âm đầu là d:

III.Tập làm văn: Em hãy viết vào vở đoạn văn kể về một ước mơ của mình và cho biết em đã làm gì để thực hiện ước mơ đó.

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

Bài 1. Chép lại, trang trí cho đẹp và dán lên góc học tập của mình nhé:

Những việc học sinh cần làm tại nhà hàng ngày

để phòng tránh mắc bệnh COVID-19

1. Súc miệng, họng bằng nước muối/nước súc miệng thường xuyên
2. Giữ ấm cơ thể. Tập thể dục. Ăn chín, uống chín.
3. Rửa tay với nước sạch và xà phòng thường xuyên (trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn, sau khi đi chơi, đi học về nhà, sau khi tiếp xúc với vật nuôi).
4. Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi (tốt nhất bằng giấy lau sạch, khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp). Vứt bỏ khăn, giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay.
5. Không đưa tay lên mắt, mũi, miệng
6. Không khạc, nhổ bừa bãi
7. Giữ nhà cửa sạch sẽ, thông thoáng, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa
8. Tự theo dõi sức khỏe. Nếu có sốt, ho, khó thở thì:
 - + Báo cho nhà trường
 - + Nghỉ ở nhà để theo dõi sức khỏe
 - + Gọi điện cho đường dây nóng 1900.9095; 19003228 để được tư vấn. Đến cơ sở y tế để được khám, điều trị.
9. Tránh tiếp xúc với người bị sốt, ho, khó thở. Giữ khoảng cách trên 2 mét và đeo khẩu trang nếu phải tiếp xúc
10. Tránh chỗ tập trung đông người, không tụ tập đông người

Bài 2. Hãy tìm hiểu **Những việc học sinh cần làm tại trường hàng ngày** để phòng tránh mắc bệnh COVID-19